

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020001	Đặng Thùy	An	14/09/2004	12A5	0	
2	020002	Lê Hoàng Linh	An	01/10/2004	12A10	0	
3	020003	Nguyễn Duy	An	30/09/2004	12A2	0	
4	020004	Nguyễn Hà Quốc	An	12/05/2004	12A6	0	
5	020006	Nguyễn Lê Hữu	An	04/08/2004	12A9	0	
6	020007	Nguyễn Ngọc Liên	An	03/11/2004	12A5	0	
7	020008	Phạm Trần Bình	An	04/01/2004	12A9	0	
8	020010	Tô Thái	An	02/08/2004	12A1	0	
9	020012	Uông Sỹ	An	15/11/2004	12A2	0	
10	020014	Võ Huỳnh Nam	An	06/05/2004	12A12	0	
11	020018	Cao Nguyễn Lan	Anh	27/12/2004	12A6	0	
12	020019	Đinh Nhật	Anh	30/10/2004	12A6	0	
13	020021	Đoàn Thị Lan	Anh	24/11/2004	12A5	0	
14	020022	Đoàn Thị Mỹ	Anh	28/05/2004	12A6	0	
15	020023	Hoàng Lê Nhật	Anh	12/02/2004	12A7	0	
16	020024	Hoàng Phúc	Anh	18/12/2004	12A2	0	
17	020025	Kien Minh	Anh	01/11/2004	12A12	0	
18	020027	Lê Nguyễn Trâm	Anh	20/12/2004	12A3	0	
19	020028	Lê Nhật	Anh	20/08/2004	12A3	0	
20	020030	Lê Trần Minh	Anh	05/06/2004	12A4	0	
21	020031	Lê Tuấn	Anh	07/04/2004	12A8	0	
22	020034	Nguyễn Cao Nguyên	Anh	10/10/2004	12A11	0	
23	020036	Nguyễn Lê Chiêu	Anh	11/07/2004	12A4	0	
24	020037	Nguyễn Minh	Anh	18/05/2004	12A5	0	
25	020038	Nguyễn Thị Mai	Anh	04/12/2004	12A6	0	
26	020040	Nguyễn Thiện Vân	Anh	17/03/2004	12A11	0	
27	020041	Nguyễn Trung	Anh	15/10/2004	12A3	0	
28	020042	Nguyễn Việt	Anh	11/11/2004	12A10	0	
29	020043	Nguyễn Vũ Phương	Anh	24/05/2004	12A1	0	
30	020045	Phạm Hoàng Minh	Anh	26/10/2004	12A7	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020046	Phạm Hồng	Anh	14/10/2004	12A4	0	
2	020049	Trần Ngọc Minh	Anh	01/10/2004	12A1	0	
3	020051	Vũ Minh	Anh	05/07/2004	12A11	0	
4	020053	Nguyễn Kim	Ánh	26/04/2004	12A4	0	
5	020055	Đinh Hoàng Thiên	Ân	22/04/2004	12A11	0	
6	020059	Hồ Việt	Bách	06/12/2004	12A5	0	
7	020060	Ngô Quang	Bách	12/10/2004	12A6	0	
8	020063	Nguyễn Phúc	Bảo	29/10/2004	12A9	0	
9	020064	Nguyễn Thái	Bảo	11/12/2004	12A6	0	
10	020065	Nguyễn Thái Thiên	Bảo	26/10/2004	12A8	0	
11	020066	Võ Ngọc	Bảo	23/02/2004	12A5	0	
12	020067	Vũ Ngọc Gia	Bảo	10/06/2004	12A4	0	
13	020068	Vũ Nguyên	Bảo	21/10/2004	12A4	0	
14	020069	Nguyễn Ngọc Thái	Băng	02/07/2004	12A6	0	
15	020070	Cao Thái	Bình	01/10/2004	12A2	0	
16	020071	Đinh Thị Thanh	Bình	07/12/2004	12A6	0	
17	020072	Nông Bội	Bội	20/09/2004	12A5	0	
18	020074	Cao Nguyễn Mộng	Cầm	06/01/2004	12A4	0	
19	020075	Lê Bảo	Châu	17/11/2004	12A7	0	
20	020076	Trần Thụy Minh	Châu	11/04/2004	12A11	0	
21	020077	Vũ Ngọc Bảo	Châu	22/12/2004	12A10		
22	020078	Hoàng Linh	Chi	04/10/2004	12A3	0	
23	020079	Lê Ngọc Phương	Chi	08/08/2004	12A1	0	
24	020080	Nguyễn Thái Hạnh	Chi	05/05/2004	12A10	0	
25	020081	Trần Thị Linh	Chi	17/04/2004	12A3	0	
26	020083	Bùi Văn	Cường	09/11/2004	12A15	0	
27	020084	Lê Việt	Cường	27/02/2004	12A15	0	
28	020085	Võ Thành	Danh	01/09/2004	12A11	0	
29	020086	Hồ Hoàng Ngọc	Diễm	15/04/2004	12A11	0	
30	020087	Nguyễn Đỗ Hoàng	Diệu	02/11/2004	12A6	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020089	Nguyễn Trí	Dũng	12/06/2004	12A9	0	
2	020090	Nguyễn Tuấn	Dũng	13/04/2004	12A4	0	
3	020092	Phan Minh	Dũng	07/12/2004	12A5	0	
4	020093	Đặng Trịnh Anh	Duy	11/01/2004	12A8	0	
5	020094	Lê Hoàng	Duy	14/05/2004	12A8	0	
6	020095	Lý Minh	Duy	12/08/2004	12A3	0	
7	020096	Ngô Hoàng Khánh	Duy	29/08/2004	12A6	0	
8	020097	Ngô Quốc	Duy	26/08/2004	12A1	0	
9	020098	Nguyễn Huỳnh Mạnh	Duy	05/01/2004	12A10	0	
10	020099	Hà Kỳ	Duyên	24/04/2004	12A9	0	
11	020100	Nguyễn Cao Hoài	Duyên	14/11/2004	12A8	0	
12	020101	Nguyễn Ngọc Thùy	Duyên	07/05/2003	12A8	0	
13	020103	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	29/12/2004	12A4	0	
14	020105	Lê Thị Thùy	Dương	18/09/2004	12A4	0	
15	020106	Nguyễn Huy Bình	Dương	14/08/2004	12A7	0	
16	020109	Nguyễn Võ Linh	Đan	05/09/2004	12A7	0	
17	020110	Phạm Ngọc	Đan	22/01/2004	12A10	0	
18	020113	Ngô Tấn	Đạt	30/10/2004	12A1	0	
19	020114	Nguyễn Tấn	Đạt	23/03/2004	12A1	0	
20	020116	Quách Mai Tiến	Đạt	01/04/2004	12A9	0	
21	020119	Phạm Đình	Đông	22/05/2004	12A7	0	
22	020121	Đặng Bùi Minh	Đức	19/09/2004	12A2	0	
23	020122	Hồ Nguyễn	Đức	03/03/2004	12A5	0	
24	020123	Nguyễn Nam	Đức	01/02/2004	12A8	0	
25	020124	Nguyễn Tuấn Mạnh	Đức	22/02/2004	12A7	0	
26	020125	Nguyễn Viết	Đức	23/08/2004	12A7	0	
27	020126	Trần Công Minh	Đức	16/03/2004	12A9	0	
28	020127	Nguyễn Nhung	Gấm	02/01/2004	12A8	0	
29	020128	Nguyễn Đức Khải	Gia	11/08/2004	12A3	0	
30	020134	Phạm Thu	Hà	07/02/2004	12A8	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020135	Dương Trung	Hải	15/08/2004	12A9	0	
2	020136	Đoàn Nguyễn Xuân	Hải	07/09/2004	12A8	0	
3	020137	Lê Minh	Hải	03/02/2004	12A5	0	
4	020138	Nguyễn Bá	Hải	10/03/2004	12A9	0	
5	020139	Đinh Thị Kim	Hạnh	26/10/2004	12A9	0	
6	020140	Nguyễn Đạt Hồng	Hạnh	17/03/2004	12A3	0	
7	020141	Mai Ngọc Kiến	Hào	06/11/2004	12A8	0	
8	020142	Nguyễn Minh	Hào	01/01/2004	12A9	0	
9	020144	Dương Nguyễn Thúy	Hằng	22/10/2004	12A6	0	
10	020146	Trần Thanh	Hằng	23/01/2004	12A8	0	
11	020147	Đặng Gia	Hân	14/01/2004	12A3	0	
12	020148	Đỗ Gia	Hân	08/05/2004	12A1	0	
13	020149	Lê Thị Hồng	Hân	26/09/2004	12A4	0	
14	020151	Lý Ngọc	Hân	19/12/2004	12A6	0	
15	020152	Ngô Gia	Hân	26/05/2004	12A10	0	
16	020155	Nguyễn Ngọc	Hân	19/01/2004	12A3	0	
17	020156	Nguyễn Ngọc Châu	Hân	11/03/2004	12A4	0	
18	020159	Sâm Gia	Hân	27/01/2004	12A5	0	
19	020160	Tạ Bảo	Hân	10/08/2004	12A4	0	
20	020161	Thân Mai	Hân	02/01/2004	12A5	0	
21	020162	Trần Ngọc Gia	Hân	05/03/2004	12A6	0	
22	020163	Nguyễn Ngọc Thanh	Hiền	24/09/2004	12A7	0	
23	020164	Dương Minh	Hiền	14/10/2004	12A2	0	
24	020165	Hứa Nguyễn Minh	Hiền	09/06/2004	12A6	0	
25	020166	Lê Trung	Hiếu	13/07/2004	12A8	0	
26	020169	Đặng Kim	Hoàng	03/11/2004	12A7	0	
27	020170	Lê Minh	Hoàng	30/03/2004	12A6	0	
28	020173	Phạm Minh	Hoàng	14/08/2004	12A7	0	
29	020175	Lê Nam	Huân	06/02/2004	12A7	0	
30	020176	Tạ Mạnh	Hùng	06/10/2004	12A9	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020177	Bùi Quang	Huy	04/03/2004	12A8	0	
2	020178	Lê Nhật	Huy	21/09/2004	12A8	0	
3	020179	Ngô Hữu Gia	Huy	20/01/2004	12A3	0	
4	020180	Ngô Quang	Huy	26/11/2004	12A3	0	
5	020181	Nguyễn Văn Gia	Huy	18/02/2004	12A7	0	
6	020183	Nguyễn Xuân	Huy	02/01/2004	12A10	0	
7	020184	Trần Công	Huy	17/03/2004	12A12	0	
8	020185	Trần Đình	Huy	16/12/2003	12A7	0	
9	020186	Trịnh Viết	Huy	09/07/2004	12A1	0	
10	020189	Nguyễn Võ Trung	Hưng	07/09/2004	12A2	0	
11	020190	Phạm	Hưng	02/11/2004	12A6	0	
12	020191	Trần Ngọc	Hưng	03/08/2004	12A10	0	
13	020197	Trương Ngọc	Hương	31/08/2004	12A9	0	
14	020198	Phạm Lê	Hữu	22/10/2004	12A7	0	
15	020199	Nguyễn Lê The	Hy	26/04/2004	12A14	0	
16	020200	Lê Bảo	Kha	01/11/2004	12A2	0	
17	020202	Nguyễn Hiếu	Kha	26/12/2004	12A6	0	
18	020203	Trịnh Lê Minh	Kha	29/11/2004	12A6	0	
19	020204	Nguyễn Quang	Khải	26/06/2004	12A2	0	
20	020206	Đặng Minh	Khang	29/03/2004	12A2	0	
21	020208	Lâm Vĩnh	Khang	05/12/2004	12A6	0	
22	020209	Lê Hoàng Gia	Khang	14/07/2004	12A1	0	
23	020210	Nghiêm Duy	Khang	02/04/2004	12A8	0	
24	020211	Nguyễn Xuân	Khang	04/11/2004	12A2	0	
25	020212	Phạm Đỗ Duy	Khang	05/12/2004	12A6	0	
26	020213	Phạm Nguyễn Minh	Khang	20/07/2004	12A8	0	
27	020214	Trần Nguyễn Tấn	Khang	01/01/2004	12A2	0	
28	020218	Phạm Tuấn	Khanh	23/11/2004	12A7	0	
29	020219	Thái Thùy	Khanh	01/12/2004	12A6	0	
30	020221	Huỳnh Lê Duy	Khánh	27/02/2004	12A5	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020224	Tăng Huỳnh Hữu	Khánh	07/01/2004	12A11	0	
2	020225	Diêu Hà	Khiêm	14/01/2004	12A4	0	
3	020228	Nguyễn Anh	Khoa	16/10/2004	12A9	0	
4	020229	Nguyễn Ân	Khoa	10/07/2004	12A3	0	
5	020230	Nguyễn Cao Đăng	Khoa	18/09/2004	12A2	0	
6	020231	Nguyễn Thái Đăng	Khoa	03/01/2004	12A9	0	
7	020233	Phan Anh	Khoa	18/01/2004	12A7	0	
8	020234	Trần Anh	Khoa	03/05/2004	12A2	0	
9	020235	Trần Ngọc Đăng	Khoa	02/10/2004	12A5	0	
10	020236	Trần Quang	Khoa	17/02/2004	12A2	0	
11	020237	Trương Phạm Kim	Khoa	30/11/2004	12A8	0	
12	020238	Vô Đăng	Khoa	10/03/2004	12A2	0	
13	020239	Vũ Minh	Khoa	04/05/2004	12A6	0	
14	020240	Nguyễn Đình	Khôi	20/04/2004	12A7	0	
15	020242	Phan Hoàng Minh	Khôi	24/10/2004	12A8	0	
16	020243	Trần Minh	Khôi	25/04/2004	12A8	0	
17	020244	Trương Minh	Khôi	05/07/2004	12A7	0	
18	020245	Vô Trần Anh	Khôi	14/05/2004	12A3	0	
19	020247	Đỗ Thúy Ngọc	Khuê	07/10/2004	12A12	0	
20	020248	Vô Sao	Khuê	29/10/2004	12A4	0	
21	020249	Đỗ Trung	Kiên	19/03/2004	12A8	0	
22	020250	Lê Phước Chí	Kiên	03/08/2004	12A4	0	
23	020251	Vũ Đình	Kiên	17/05/2004	12A11	0	
24	020253	Nguyễn Anh	Kiệt	02/12/2004	12A3	0	
25	020254	Nguyễn Hoàng Tuấn	Kiệt	19/08/2004	12A9	0	
26	020255	Nguyễn Ích	Kiệt	14/06/2004	12A9	0	
27	020256	Nguyễn Tuấn	Kiệt	15/10/2004	12A2	0	
28	020257	Phạm Anh	Kiệt	16/04/2004	12A7	0	
29	020259	Nguyễn Thanh Ngọc	Kim	30/11/2004	12A10	0	
30	020260	Thái Nguyễn Thiên	Kim	25/08/2004	12A7	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020261	Trần Thị Thảo	Kim	10/06/2004	12A3	0	
2	020262	Trần Vũ Thiên	Kim	15/09/2004	12A3	0	
3	020263	Nguyễn Tuấn	Kỳ	20/03/2004	12A5	0	
4	020267	Nguyễn Thọ Hoàng	Lâm	23/06/2004	12A4	0	
5	020268	Phạm Nguyên	Lâm	18/12/2004	12A2	0	
6	020269	Nguyễn Ngọc Gia	Lân	26/11/2004	12A2	0	
7	020271	Đàm Nguyễn Trọng	Lễ	25/05/2004	12A3	0	
8	020272	Nguyễn Đặng Thanh	Liêm	11/11/2004	12A3	0	
9	020275	Đinh Khánh	Linh	22/08/2004	12A4	0	
10	020276	Hứa Vi	Linh	25/03/2004	12A1	0	
11	020277	Lê Trần Gia	Linh	11/08/2004	12A9	0	
12	020278	Mai Nguyễn Diệu	Linh	21/12/2004	12A11	0	
13	020280	Nguyễn Bùi Thùy	Linh	28/09/2004	12A5	0	
14	020290	Nguyễn Hoàng	Long	15/11/2004	12A6	0	
15	020291	Phạm Bảo	Long	08/06/2004	12A8	0	
16	020292	Trần Hoàng	Long	11/02/2004	12A8	0	
17	020293	Trần Phi	Long	15/08/2004	12A9	0	
18	020294	Trương Kim	Long	14/04/2004	12A1	0	
19	020295	Dương Quang	Lộc	09/08/2004	12A9	0	
20	020296	Lê Minh Quan	Lộc	16/09/2004	12A5	0	
21	020297	Phan Văn Duy	Lương	07/06/2004	12A9	0	
22	020298	Đỗ Trần Hạnh	Ly	10/01/2004	12A7	0	
23	020300	Nguyễn Hoàng	Mai	06/07/2004	12A8	0	
24	020301	Triệu Ngọc	Mai	01/01/2004	12A3	0	
25	020302	Phan Tuấn	Mạnh	05/10/2004	12A2	0	
26	020304	Nguyễn Minh	Mẫn	05/04/2004	12A12	0	
27	020305	Nguyễn Minh	Mẫn	15/06/2004	12A1	0	
28	020307	Bùi Duy	Minh	16/06/2004	12A9	0	
29	020308	Đào Ngọc	Minh	03/04/2004	12A8	0	
30	020309	Đoàn Trần Khánh	Minh	15/09/2004	12A13	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020311	Hoa Tường	Minh	01/06/2004	12A2	0	
2	020312	Lưu Đức	Minh	11/10/2004	12A5	0	
3	020313	Ngô Nhật	Minh	14/05/2004	12A5	0	
4	020314	Nguyễn Anh	Minh	07/07/2004	12A3	0	
5	020316	Nguyễn Phương	My	31/05/2004	12A7	0	
6	020317	Vương Hoàng Ngọc	Mỹ	11/02/2004	12A12	0	
7	020318	Lê Hoàng	Nam	19/06/2004	12A2	0	
8	020319	Ngô Thành	Nam	05/07/2004	12A3	0	
9	020321	Đinh Phạm Thanh	Ngân	21/06/2004	12A12	0	
10	020322	Lê Thị Kim	Ngân	06/01/2004	12A4	0	
11	020324	Nguyễn Thị Kim	Ngân	28/12/2004	12A10	0	
12	020326	Phạm Kim	Ngân	19/10/2004	12A1	0	
13	020327	Phan Thanh	Ngân	01/01/2004	12A12	0	
14	020328	Trần Song	Ngân	24/02/2004	12A4	0	
15	020329	Bùi Ngọc Phương	Nghi	16/06/2004	12A7	0	
16	020331	Lê Hoàng Gia	Nghi	04/11/2004	12A7		
17	020335	Phạm Đông	Nghi	04/11/2004	12A5	0	
18	020336	Phạm Ngọc Cát	Nghi	10/11/2004	12A6	0	
19	020341	Nguyễn Hoàng Yến	Ngọc	30/07/2004	12A5	0	
20	020343	Nguyễn Nữ Như	Ngọc	05/06/2004	12A9	0	
21	020344	Nguyễn Thảo	Ngọc	29/10/2004	12A9	0	
22	020351	Trần Thị Minh	Ngọc	28/07/2004	12A9	0	
23	020352	Trần Thụy Hồng	Ngọc	05/05/2004	12A1	0	
24	020353	Trịnh Bảo	Ngọc	16/10/2004	12A4	0	
25	020354	Võ Thị Kim	Ngọc	07/12/2004	12A10	0	
26	020355	Vũ Bảo	Ngọc	14/04/2004	12A3	0	
27	020356	Bạch Giang	Nguyên	10/03/2004	12A5	0	
28	020358	Huỳnh Phạm Thảo	Nguyên	01/03/2004	12A15	0	
29	020359	Lê Đình	Nguyên	30/11/2004	12A5	0	
30	020360	Nguyễn Cao Trinh	Nguyên	23/06/2004	12A15	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020361	Nguyễn Nam	Nguyên	02/09/2004	12A6	0	
2	020365	Trương Khải	Nguyên	02/11/2004	12A8	0	
3	020366	Vô Châu Khôi	Nguyên	30/06/2004	12A1	0	
4	020368	Trần Nhật	Nguyễn	15/09/2004	12A7	0	
5	020369	Nguyễn Hoàng	Nhân	10/05/2004	12A7	0	
6	020370	Nguyễn Thành	Nhân	30/10/2004	12A7	0	
7	020371	Nguyễn Trọng	Nhân	29/11/2004	12A1	0	
8	020372	Nguyễn Trọng	Nhân	05/10/2004	12A3	0	
9	020373	Lương Minh	Nhật	06/11/2004	12A7	0	
10	020374	Nguyễn Quang	Nhật	02/01/2004	12A1	0	
11	020375	Nguyễn Thị Hồng	Nhật	28/03/2004	12A6	0	
12	020376	Vô Nguyên Minh	Nhật	08/01/2004	12A1	0	
13	020377	Dương Trúc	Nhi	07/10/2004	12A2	0	
14	020379	Mai Phương	Nhi	15/10/2004	12A2	0	
15	020382	Nguyễn Hoàng Bảo	Nhi	02/06/2004	12A6	0	
16	020385	Nguyễn Trần Uyên	Nhi	02/03/2004	12A3	0	
17	020386	Nguyễn Yến	Nhi	11/11/2004	12A6	0	
18	020387	Phạm Thị Thu	Nhi	11/05/2004	12A7	0	
19	020388	Trần Nhật Yến	Nhi	27/05/2004	12A10	0	
20	020389	Trần Ý	Nhi	03/12/2004	12A6	0	
21	020390	Trương Yến	Nhi	27/10/2004	12A2	0	
22	020391	Vũ Ngọc Yến	Nhi	30/06/2004	12A11	0	
23	020393	Đào Yến	Như	24/11/2004	12A7	0	
24	020395	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	04/09/2004	12A1	0	
25	020396	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	30/01/2004	12A4	0	
26	020397	Nguyễn Phương	Như	18/08/2004	12A11	0	
27	020399	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	30/07/2004	12A11	0	
28	020403	Trần Phạm Quỳnh	Như	20/01/2004	12A8	0	
29	020404	Vy Thị Quỳnh	Như	01/02/2004	12A7	0	
30	020406	Huỳnh Tấn	Phát	03/03/2004	12A2	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020407	Nguyễn Thành	Phát	23/03/2004	12A7	0	
2	020408	Nguyễn Trường	Phát	17/03/2004	12A6	0	
3	020409	Phan Lê Thịnh	Phát	24/02/2004	12A2	0	
4	020410	Phan Nguyễn Đăng	Phát	19/07/2004	12A6	0	
5	020411	Đoàn Hải	Phong	12/11/2004	12A5	0	
6	020412	Hoàng Hải	Phong	10/09/2004	12A9	0	
7	020413	Lê Minh	Phúc	26/06/2004	12A8	0	
8	020414	Nguyễn Minh	Phúc	13/03/2004	12A9	0	
9	020415	Nguyễn Phước Hồng	Phúc	11/05/2004	12A9	0	
10	020418	Cao Trọng	Phước	17/03/2004	12A5	0	
11	020420	Dương Mai	Phương	19/08/2004	12A5	0	
12	020421	Lê Nguyên	Phương	03/02/2004	12A5	0	
13	020422	Nguyễn Huy Ngọc	Phương	02/08/2004	12A11	0	
14	020424	Nguyễn Ngọc Uyên	Phương	18/06/2004	12A9	0	
15	020425	Nguyễn Thanh	Phương	09/10/2004	12A3	0	
16	020426	Nguyễn Thụy Hà	Phương	15/02/2004	12A3	0	
17	020428	Phan Hồng	Phương	31/03/2004	12A13	0	
18	020429	Thái Phạm Bảo	Phương	03/06/2004	12A9	0	
19	020430	Tổng Thị Thu	Phương	18/03/2004	12A9	0	
20	020431	Trần Ngọc Thu	Phương	06/10/2004	12A7	0	
21	020433	Trần Thái Thanh	Phương	08/02/2004	12A6	0	
22	020434	Trịnh Phạm Minh	Phương	23/09/2004	12A8	0	
23	020436	Lã Huy Minh	Quang	22/09/2004	12A3	0	
24	020437	Ngô Hồng	Quang	01/11/2004	12A5	0	
25	020438	Nguyễn Đình	Quang	16/05/2004	12A6	0	
26	020439	Nguyễn Phước Nhật	Quang	07/05/2004	12A3	0	
27	020440	Phạm Đăng	Quang	11/07/2004	12A3	0	
28	020441	Bùi Anh	Quân	23/12/2004	12A2	0	
29	020442	Dương Hoàng Minh	Quân	10/06/2004	12A6	0	
30	020443	Huỳnh Minh	Quân	18/11/2004	12A5	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020444	Lê Chánh Anh	Quân	09/12/2004	12A9	0	
2	020445	Lê Nguyễn Minh	Quân	31/07/2004	12A8	0	
3	020446	Lê Nhật	Quân	15/01/2004	12A5	0	
4	020447	Lương Minh	Quân	01/01/2004	12A8	0	
5	020448	Hoàng Kiến	Quốc	24/05/2004	12A1	0	
6	020450	Đỗ Hoài Thanh	Quyên	07/10/2004	12A12	0	
7	020452	Phạm Hồng Diễm	Quyên	13/06/2004	12A8	0	
8	020453	Phan Thị Thảo	Quyên	12/03/2004	12A2	0	
9	020454	Thái Phạm Hồng	Quyên	28/10/2004	12A1	0	
10	020455	Bùi Ngọc	Quỳnh	09/07/2004	12A10	0	
11	020457	Lê Thụy Ngân	Quỳnh	01/09/2004	12A1	0	
12	020458	Nguyễn Thị	Quỳnh	09/03/2004	12A9	0	
13	020461	Lê Thái	Sang	05/05/2004	12A5	0	
14	020462	Đặng Công	Sơn	01/05/2004	12A1	0	
15	020463	Nguyễn Công	Sơn	31/07/2004	12A6	0	
16	020464	Cao Minh	Tâm	14/01/2004	12A4	0	
17	020466	Nguyễn Vũ Hoàng	Tâm	09/10/2004	12A2	0	
18	020467	Ngô Minh	Tân	12/05/2004	12A2	0	
19	020468	Nguyễn Đức Minh	Tân	04/10/2004	12A1	0	
20	020469	Nhâm Nhật	Tân	27/05/2004	12A6	0	
21	020470	Trần Ngọc	Tân	26/02/2004	12A1	0	
22	020471	Võ Nguyễn Thiên	Tân	11/11/2004	12A8	0	
23	020472	Giang Ngọc Phương	Thanh	16/08/2004	12A4	0	
24	020473	Mai Phạm Thế	Thanh	13/11/2004	12A5	0	
25	020474	Nguyễn Hoàng Thanh	Thanh	22/01/2004	12A6	0	
26	020476	Nguyễn Ngọc Lam	Thanh	27/12/2004	12A9	0	
27	020477	Nguyễn Phước Minh	Thanh	29/05/2004	12A6	0	
28	020478	Nguyễn Thị Phương	Thanh	01/07/2004	12A5	0	
29	020479	Nguyễn Trần Đan	Thanh	01/02/2004	12A9	0	
30	020480	Nguyễn Triệu Ngọc	Thanh	08/11/2004	12A4	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 12

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020481	Phạm Hà Thế	Thanh	28/07/2004	12A10	0	
2	020482	Phạm Nguyên Thiên	Thanh	19/11/2004	12A1	0	
3	020486	Đặng Phương	Thảo	29/03/2004	12A5	0	
4	020490	Nguyễn Thiện Thanh	Thảo	21/06/2004	12A5	0	
5	020492	Trịnh Ngọc Phương	Thảo	18/03/2004	12A3	0	
6	020493	Trương Mai Phương	Thảo	30/05/2004	12A11	0	
7	020494	Đoàn Quốc	Thắng	25/03/2004	12A8	0	
8	020495	Nguyễn Quang	Thắng	25/02/2004	12A5	0	
9	020498	Nguyễn	Thiên	12/09/2004	12A4	0	
10	020500	Nguyễn Thiên	Thiên	16/12/2004	12A4	0	
11	020501	Trần Huỳnh Hoa	Thiên	25/06/2004	12A15	0	
12	020504	Nguyễn Kim Trường	Thịnh	07/06/2004	12A6	0	
13	020506	Tăng Duy	Thịnh	28/10/2004	12A1	0	
14	020507	Trần Hưng	Thịnh	13/09/2004	12A3	0	
15	020508	Trần Văn Tấn	Thịnh	16/03/2004	12A6	0	
16	020509	Lê Quang	Thông	06/10/2004	12A8	0	
17	020510	Dư Quốc	Thuận	03/04/2004	12A2	0	
18	020511	Ngô Đình Minh	Thuận	12/05/2004	12A9	0	
19	020512	Lê Nhật Minh	Thùy	17/11/2004	12A12	0	
20	020513	Nguyễn Bích	Thùy	26/04/2004	12A2	0	
21	020514	Võ Thụy Phương	Thùy	02/09/2004	12A4	0	
22	020516	Đặng Ngọc Minh	Thư	29/03/2004	12A4	0	
23	020518	Giáng Cẩm	Thư	22/01/2004	12A5	0	
24	020522	Lê Ngọc Anh	Thư	28/01/2004	12A12	0	
25	020524	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	17/04/2004	12A11	0	
26	020527	Nguyễn Trần Anh	Thư	09/01/2004	12A8	0	
27	020528	Nguyễn Trương Lê	Thư	15/11/2004	12A4	0	
28	020531	Quản Thị Minh	Thư	29/01/2004	12A7	0	
29	020533	Võ Ngọc Anh	Thư	17/11/2003	12A4	0	
30	020535	Nguyễn Thị Hoài	Thương	09/01/2004	12A9	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020536	Bùi Phúc Mai	Thy	24/02/2004	12A8	0	
2	020538	Nguyễn Anh	Thy	16/12/2004	12A1	0	
3	020541	Nguyễn Trương Bảo	Tiên	31/05/2004	12A4	0	
4	020542	Phạm Huyền Thủy	Tiên	30/11/2004	12A2	0	
5	020544	Lê Đức	Tín	13/07/2004	12A3	0	
6	020545	Ngô Gia	Tín	13/06/2004	12A15	0	
7	020546	Trương Bửu	Tín	05/06/2004	12A3	0	
8	020547	Đỗ Xuân	Tinh	21/08/2004	12A9	0	
9	020548	Nguyễn Tiến	Toàn	26/05/2004	12A9	0	
10	020555	Tăng Quỳnh	Trang	17/01/2004	12A13	0	
11	020556	Đặng Cao Ngọc	Trâm	02/05/2004	12A1	0	
12	020557	Nguyễn Minh	Trâm	29/01/2004	12A6	0	
13	020558	Nguyễn Ngọc Bích	Trâm	21/06/2004	12A5	0	
14	020559	Nguyễn Thị Khánh	Trâm	03/08/2004	12A4	0	
15	020560	Vũ Ngọc Thu	Trâm	04/01/2004	12A9	0	
16	020563	Lý Bích	Trân	16/01/2004	12A2	0	
17	020564	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	21/09/2004	12A3	0	
18	020566	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	22/01/2004	12A6	0	
19	020567	Nguyễn Trần Bảo	Trân	28/12/2004	12A15	0	
20	020568	Trần Bảo	Trân	09/01/2004	12A1	0	
21	020569	Vũ Ngọc Bảo	Trân	27/02/2004	12A8	0	
22	020570	Phạm Minh	Trí	28/01/2004	12A7	0	
23	020571	Vũ Lương Minh	Triết	18/01/2004	12A2	0	
24	020572	Hà Tổ	Trình	24/05/2004	12A1	0	
25	020573	Hoàng Đức	Trọng	30/03/2004	12A8	0	
26	020575	Nguyễn Dương Nhã	Trúc	02/04/2004	12A4	0	
27	020576	Nguyễn Thanh	Trúc	25/12/2004	12A4	0	
28	020577	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	14/04/2004	12A8	0	
29	020578	Trần Xuân	Trúc	29/12/2004	12A11	0	
30	020579	Lê Thành	Trung	02/02/2004	12A9	0	

Danh sách này có 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH
TỔ HỢP: NHÓM TỰ NHIÊN - PHÒNG THI: 14

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên Lớp	Số CMND	Ghi chú
1	020580	Nguyễn Đức	Trung	02/07/2004	12A1	0	
2	020581	Phạm Mạnh	Trung	01/05/2004	12A6	0	
3	020582	Đinh Quang	Trường	27/07/2004	12A8	0	
4	020583	Nguyễn Minh	Trường	22/08/2004	12A1	0	
5	020584	Phan Đặng Nhật	Trường	26/04/2004	12A5	0	
6	020585	Nguyễn Khuê	Tú	27/03/2004	12A5	0	
7	020586	Đào Anh	Tuấn	24/10/2004	12A3	0	
8	020587	Lâm Võ Minh	Tuấn	02/07/2004	12A7	0	
9	020588	Nguyễn Anh	Tuấn	16/10/2004	12A2	0	
10	020589	Nguyễn Minh	Tuấn	03/11/2004	12A5	0	
11	020590	Nguyễn Minh	Tuấn	12/08/2004	12A4	0	
12	020592	Nguyễn Xuân Anh	Tuấn	06/02/2004	12A3	0	
13	020593	Nguyễn Bá	Tùng	12/01/2004	12A3	0	
14	020594	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	22/04/2004	12A12	0	
15	020596	Trần Đình	Tuyền	23/01/2004	12A4	0	
16	020597	Bùi Hoàng	Uyên	11/01/2004	12A7	0	
17	020602	Thái Nguyễn Phương	Uyên	20/11/2004	12A6	0	
18	020605	Đặng Thụy Thùy	Vân	06/05/2004	12A7	0	
19	020606	Nguyễn Ngọc Thảo	Vân	06/10/2004	12A11	0	
20	020608	Trần Phi	Vân	05/01/2004	12A7	0	
21	020609	Trần Vũ Tường	Vân	10/01/2004	12A9	0	
22	020610	Đào Uyên	Vi	28/08/2004	12A4	0	
23	020613	Lâm Quốc	Việt	03/05/2004	12A8	0	
24	020615	Lâm Trường	Vũ	05/09/2004	12A1	0	
25	020616	Nguyễn Hùng	Vũ	14/07/2004	12A3	0	
26	020617	Trương Quang	Vũ	21/12/2004	12A1	0	
27	020621	Lưu Ngọc Khánh	Vy	02/07/2004	12A1	0	
28	020623	Nguyễn Ái	Vy	09/01/2004	12A7	0	
29	020625	Nguyễn Huỳnh Thảo	Vy	31/01/2004	12A11	0	
30	020630	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	12/09/2004	12A4	0	
31	020634	Phạm Đoàn Khánh	Vy	20/12/2004	12A4	0	
32	020636	Trịnh Thanh Khánh	Vy	08/07/2004	12A1	0	

Danh sách này có 32 thí sinh.